

Số: 68 /NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt Danh mục các dự án chuyển mục đích  
đất trồng lúa năm 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN  
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;*

*Xét Tờ trình số 217/TTr-UBND ngày 27/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phê duyệt danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận là 102 dự án/243,95 ha, trong đó:**

1. Chuyển tiếp các dự án đang thực hiện, chưa thực hiện năm 2020 sang thực hiện trong năm 2021 là 66 dự án/150,87 ha, cụ thể:

- Tại địa bàn thành phố Phan Rang – Tháp Chàm: 15 dự án/39,26 ha.
- Tại địa bàn huyện Ninh Phước: 15 dự án/38,20 ha.
- Tại địa bàn huyện Thuận Nam: 02 dự án/5,86 ha.
- Tại địa bàn huyện Thuận Bắc: 17 dự án/45,18 ha.
- Tại địa bàn huyện Ninh Hải: 09 dự án/19,73 ha.

- Tại địa bàn huyện Ninh Sơn: 05 dự án/2,38 ha.
- Tại địa bàn huyện Bác Ái: 03 dự án/0,26 ha.

2. Đăng ký mới các dự án thực hiện trong năm 2021 là 36 dự án/93,08 ha, cụ thể:

- Tại địa bàn thành phố Phan Rang- Tháp Chàm: 07 dự án/9,26 ha.
- Tại địa bàn huyện Ninh Phước: 04 dự án/9,98 ha.
- Tại địa bàn huyện Thuận Nam: 04 dự án/11,83 ha.
- Tại địa bàn huyện Thuận Bắc: 10 dự án/38,83 ha.
- Tại địa bàn huyện Ninh Hải: 05 dự án/16,07 ha.
- Tại địa bàn huyện Ninh Sơn: 06 dự án/7,11 ha.

(Đính kèm danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:**

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

- Công bố công khai tại Ủy ban nhân dân cấp xã có danh mục dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2021 để người dân theo dõi, giám sát và triển khai thực hiện theo quy định.

- Đối với dự án có diện tích đất lúa chuyển mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, khi được phép chuyển đổi, Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện giám sát theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm CNTT và TT;
- Trang tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Thanh**

**DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA  
TẠI ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM NĂM 2021**

(Kèm theo Nghị quyết số 68...../NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)



TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMD	1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I Danh mục dự án đăng ký mới năm 2021</b>								
1	Mở rộng đường tỉnh 704	BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông	Thành Hải, Văn Hải	1,76	1,38		1,38	
2	Đường nối Đập hạ lưu sông Dinh	BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông	Mỹ Đông, Tấn Tài	4,50	3,50		3,50	
3	Trụ sở làm việc Công an xã Thành Hải	Công an tỉnh	Thành Hải	0,50	0,50		0,50	
4	Khu dân cư phường Phú Hà	Kêu gọi đầu tư	Phú Hà	7,07	1,70		1,70	
5	Cửa hàng xăng dầu Cư Ngà	Doanh nghiệp tư nhân vận tải và thương mại Cư Ngà	Đô Vinh	0,10	0,10		0,10	
6	Cải tạo, nâng cấp nhà máy nước Tháp Chàm công suất 52.000 m3/ngày đêm lên 120.000 m3/ngày đêm	Công ty CP cấp nước Ninh Thuận	Đô Vinh	0,66	0,66		0,66	
7	Khu đô thị mới Bắc Trần Phú 2	Kêu gọi đầu tư	Phú Hà, Đài Sơn	21,39	1,42		1,42	
<b>Cộng I</b>				<b>35,98</b>	<b>9,26</b>		<b>9,26</b>	
<b>II Danh mục dự án chuyển tiếp từ năm 2020 sang tiếp tục thực hiện năm 2021</b>								
1	Khu hành chính tập trung tỉnh Ninh Thuận	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN	Mỹ Bình, Thanh Sơn	12	8,40		8,4	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMD	1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
2	Khu dân cư Chí Lành	Công ty TNHH MTV Chí Lành	Thành Hải	2,2	0,70		0,7	
3	Khu dân cư Kênh Chà Là	UBND thành phố	Đài Sơn	38	9,50		9,5	
4	Đường đôi phía Nam vào thành phố Phan Rang-Tháp Chàm	BQLDA ĐTXD các công trình DD và CN tỉnh	Đạo Long	3,37	0,24		0,24	
5	Khu dân cư tái định cư thành phố (Khu TĐC Bệnh viện) mở rộng	UBND thành phố	Văn Hải	4,2	0,25		0,25	
6	Khu đô thị Mỹ Phước (Giai đoạn 1)	Kêu gọi đầu tư	Mỹ Bình	10,25	0,87		0,87	
7	Khu đô thị mới Đông Nam 2	Kêu gọi đầu tư	Mỹ Hải, Tấn Tài	40,96	9,53		9,53	
8	Dự án Khách sạn cao cấp kết hợp vườn ẩm thực	CT TNHH TM-DV Du lịch Như Mai Ninh Thuận	Mỹ Hải	0,14	0,14		0,14	
9	Dự án Khu dịch vụ, văn hóa ẩm thực Blue	Công ty TNHH XD và TM Hướng Dương	Mỹ Bình	0,25	0,25		0,25	
10	Nhà máy cán tôn Kiến Thành	Công ty TNHH TM-XD Kiến Thành	Thành Hải	0,2	0,2		0,2	
11	Dự án Vườn ươm chuyển giao con giống và các công trình phụ trợ - Truecoop	Hợp tác xã điều hữu cơ Truecoop	Phước Mỹ	0,37	0,37		0,37	
12	Khu DV văn hóa ẩm thực kết hợp với trưng bày sản phẩm	CT TNHH Hồng Đức	Mỹ Bình	0,14	0,12		0,12	
13	Cửa hàng chuyên kinh doanh VLXD Quận Trung - Ninh Thuận	CT TNHH TM và PTHT Quảng Trung Ninh Thuận	Thành Hải	0,13	0,13		0,13	
14	Cửa hàng xăng dầu đường Lê Duẩn	Chi nhánh xăng dầu Ninh Thuận	Đài Sơn	0,17	0,17		0,17	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMD	1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
15	Chuyển mục đích đất ở, đất thương mại dịch vụ	Hộ gia đình, cá nhân	Tân Tài, Thanh Sơn, Phước Mỹ, Mỹ Đông, Văn Hải, Mỹ Hải, Mỹ Bình, Thành Hải	8,39	8,39		8,39	
<b>Cộng II</b>				<b>120,77</b>	<b>39,26</b>	-	<b>39,26</b>	-
<b>Tổng cộng (I+II)</b>				<b>156,75</b>	<b>48,52</b>	-	<b>48,52</b>	-



**DANH MỤC DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA  
TẠI ĐỊA BÀN HUYỆN NINH PHƯỚC NĂM 2021**

(Kèm theo Nghị quyết số 18.../NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMD	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I</b>	<b>Dự án đăng ký mới năm 2021</b>							
1	Dự án di dân tái định cư vùng sạt lở bờ sông xã Phước Hữu	Chi Cục phát triển Nông thôn	Phước Hữu	7,43	7,43		7,43	
2	Đường giao thông vào Nhà máy điện mặt trời Phước Thái 1	Ban quản lý dự án Điện 3 thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Phước Thái	5,41	0,34		0,34	
3	Đường dây 500kV mạch kép Thuận Nam - Chơn Thành	Ban quản lý DA các công trình điện Miền Trung	Ninh Phước	2,81	0,41		0,41	
4	Đường tỉnh 710 (đoạn Thành Tín - Bầu Ngủ - Từ Thiện)	BQL dự án đầu tư XD các công trình giao thông	Phước Hải	17,7	1,80		1,80	
	<b>Cộng I</b>			<b>33,35</b>	<b>9,98</b>		<b>9,98</b>	
<b>II</b>	<b>Dự án chuyển tiếp từ năm 2020 sang tiếp tục thực hiện năm 2021</b>							
1	Xây dựng trụ sở công an huyện Ninh Phước	Công an tỉnh Ninh Thuận	Phước Dân	2,52	2,52		2,52	
2	Đường dây 220kV đấu nối nhà máy điện mặt trời Mỹ Sơn - Hoàn Lộc Việt	Công ty CP Điện mặt trời Mỹ Sơn - Hoàn Lộc Việt	Phước Vinh	0,03	0,01		0,01	
3	Đường đôi vào thành phố Phan Rang- Tháp Chàm	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD và CN	An Hải	10,52	3,00		3,00	
4	Trạm biến áp 220kv Ninh Phước và đường dây đấu nối	Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Ninh Phước	3,44	3,41		3,41	

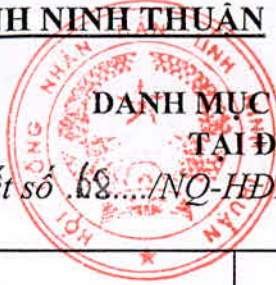
TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMD	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
5	Nhà máy điện gió số 5	Công ty cổ phần điện gió Phước Hữu Trung Nam	Phước Hữu	8,42	5,00		5,00	
6	Khu dân cư An Hải (Bầu Bèo)	Kêu gọi đầu tư	An Hải	6,2	5,57		5,57	
7	Xây dựng đường giao thông nội đồng	UBND xã Phước Hậu	Xã Phước Hậu	0,24	0,24		0,24	
8	Đường dây 110kv đấu nối điện mặt trời SP Infra 1	Công ty TNHH năng lượng Surya Praksh Việt Nam	Phước Vinh, Phước Thái, Phước Sơn, Phước Hậu	0,5	0,21		0,21	
9	Nhà máy điện gió Phước Hữu	Kêu gọi đầu tư	Phước Hữu	10,8	9,10		9,10	
10	Nhà máy điện gió Phước Hữu - Duyên Hải 1	Công ty TNHH Hưng Tín	Phước Hữu	9,8	7,83		7,83	
11	Đường dây điện 110 Kv và mở rộng ngăn xuất tuyến tại Trạm 110kV Ninh Phước (Nhà MĐMT Phước Hữu)	Công ty TNHH Vĩnh Nha Trang	Phước Hữu	0,3	0,06		0,06	
12	Đường dây điện 220 kV đấu nối từ Ninh Phước đi Vĩnh Tân (Nhà máy điện mặt trời Phước Hữu 2)	Công ty TNHH Vĩnh Nha Trang	Phước Hữu	0,55	0,09		0,09	
13	Cải tạo và nâng cấp hệ thống kênh mương cấp 2 của kênh Chàm thuộc dự án cải tạo và nâng cấp kênh chàm và đường giao thông quản lý	Sở Nông nghiệp và PTNT	Phước Vinh, Phước Thái, Phước Sơn, Phước Hậu	2,45	0,08		0,08	
14	Đường dây 500Kv nhiệt điện Vân Phong - Nhiệt điện Vĩnh Tân	Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Phước Vinh, Phước Thái, Phước Sơn, Phước Hữu	2,02	1,00		1,00	
15	Mở rộng trường tiểu học Hoài Nhơn Phước hậu, huyện Ninh Phước	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phước Hậu	0,15	0,08		0,08	
	<b>Cộng I</b>			<b>57,94</b>	<b>38,20</b>	<b>0,00</b>	<b>38,20</b>	
	<b>Tổng cộng I+II</b>			<b>91,29</b>	<b>48,18</b>	<b>0,00</b>	<b>48,18</b>	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA  
TẠI ĐỊA BÀN HUYỆN THUẬN NAM NĂM 2021

(Kèm theo Nghị quyết số 68.../NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)



TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMTĐ	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I Dự án đăng ký mới năm 2021</b>								
1	Đường dây 500 kV nhiệt điện Vân Phong - nhiệt điện Vĩnh Tân	Ban Quản lý các công trình điện Miền Trung	Phước Hà, Nhị Hà, Phước Minh	2,32	0,06		0,06	
2	Nâng cấp đường Quốc lộ 1A - Phước Hà	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông	Huyện Thuận Nam	36,74	3,05		3,05	
3	Đường tỉnh 710	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông	Huyện Thuận Nam	4,27	1,97		1,97	
4	Mở rộng tuyến đường Văn Lâm - Sơn Hải	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông	Phước Nam, Phước Dinh	29,95	6,75		6,75	
<b>Cộng I</b>				<b>73,28</b>	<b>11,83</b>		<b>11,83</b>	
<b>II Dự án chuyển tiếp từ năm 2020 sang tiếp tục thực hiện năm 2021</b>								
1	Khu dân cư Phước Nam	UBND huyện Thuận Nam	Xã Phước Nam	10	4,01		4,01	
2	Hệ thống Kênh cấp 2, 3 và nâng cấp tuyến đường qu	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN	Xã Phước Hà, Nhị H	12,26	1,85		1,85	
<b>Cộng II</b>				<b>22,26</b>	<b>5,86</b>		<b>5,86</b>	
<b>Tổng cộng I+II</b>				<b>95,54</b>	<b>17,69</b>		<b>17,69</b>	



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA  
TẠI ĐỊA BÀN HUYỆN THUẬN BẮC NĂM 2021

(Kèm theo Nghị quyết số 68.../NQ-HĐND ngày 10. tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích phải CME	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I</b>	<b>Dự án đăng ký mới năm 2021</b>							
1	Khu dân phố Bắc Trung tâm hành chính huyện	BQLDA các CTDD tỉnh	Lợi Hải	19,06	9,50	9,50		
2	Quy hoạch khu dân cư Ấn Đạ	Kêu gọi đầu tư	Lợi Hải	15,80	9,00	9,00		
3	Trại thực nghiệm ứng dụng công nghệ sinh học	Sở KHCN	Lợi Hải	10,10	2,10	2,10		
4	Hệ thống tiêu lũ Bàu Cồng	UBND huyện (BQLDA ĐTXD huyện)	Bắc Phong, Bắc Sơn	4,62	4,62		4,62	
5	Trung tâm VH TT đa năng huyện	UBND huyện (BQLDA ĐTXD huyện)	Lợi Hải	1,75	0,25	0,25		
6	Nhà làm việc công an xã Lợi Hải	UBND huyện (BQLDA ĐTXD huyện)	Lợi Hải	0,2	0,10	0,10		
7	Tuyến đường dây đấu nối về Nhà máy điện mặt trời Thiên Tân 1.4	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển năng lượng Ninh Thuận	Phước Chiến	0,09	0,04	0,04		
8	Nâng cấp, cứng hóa các tuyến đường khu TTHC huyện	UBND huyện	Lợi Hải	1,20	0,60		0,60	
9	Đường Vành đai phía Bắc tỉnh Ninh Thuận (Đoạn từ đèo Khánh Nhơn đến Quốc lộ 1A)	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông	Bắc Sơn, Bắc Phong	8,98	7,62		7,62	
10	Nhà máy cấp nước Lợi Hải	Công ty cổ phần cấp nước Thuận Bắc	Lợi Hải	7,00	5,00		5,00	

Cộng I				68,80	38,83	20,99	17,84	-
<b>II</b>	<b>Dự án chuyển tiếp từ năm 2020 sang tiếp tục thực hiện năm 2021</b>							
1	Nhà máy điện gió Hanbaram	Công ty Land Ville Energy Hàn Quốc	xã Bắc Phong, Lợi Hải	25,5	6,90		6,90	
2	Hệ thống kênh Tân Mỹ từ K21+827 đến Kc	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN&PTNN	Lợi Hải, Bắc Phong	18,00	7,50	7,50		
3	Hồ sinh thái Kiên Kiên	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN & PTNT	xã Lợi Hải	16,35	2,00	2,00		
4	Trường liên cấp I, II	UBND huyện	xã Lợi Hải	1,60	1,60	1,60		
5	Thu trữ nước dưới đất để phát triển nông lâm nghiệp nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh bền vững trên vùng đất khô hạn ven biển Ninh Thuận	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	xã Bắc Sơn	19,40	0,20	0,20		
6	Tiểu dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn – Phước Nhơn	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN & PTNT	xã Bắc Phong	5,90	5,19	5,19		
7	Nhà máy điện gió Đầm Nại 4	Liên doanh Công ty CP TSV và Công ty TNHH the Blue Circle	xã Bắc Phong, Bắc Sơn	7,73	7,73	7,73		
8	Nhà máy điện gió Lợi Hải	Công ty CP Phong điện Thuận Bình	Lợi Hải	4,67	4,67	4,67		
9	Nhà máy điện gió Công Hải	BQLDA Ô Môn	xã Công Hải	6,00	2,00	2,00		
10	Hạ tầng kỹ thuật khu sản xuất Măng tây xanh	UBND huyện	xã Lợi Hải	1,35	1,35	1,35		
11	Các tuyến đường giao thông liên thôn, xã, huyện Thuận Bắc	UBND huyện Thuận Bắc	xã Lợi Hải	2,50	2,00	2,00		
12	Cải tạo nâng cấp tiết điện đường dây 110kV Đa Nhim-Trạm 220kV Tháp Chàm	BQLDA lưới điện Miền Nam	huyện Thuận Bắc	0,10	0,10	0,10		
13	Cải tạo nâng cấp tiết điện đường dây 110kV-Trạm 220kV Tháp Chàm-Ninh Hải	BQLDA lưới điện Miền Nam	huyện Thuận Bắc	0,11	0,11	0,11		
14	Đường bê tông nội đồng Cây Sung Bà Rợ	UBND huyện Thuận Bắc	xã Bắc Sơn	0,40	0,15	0,15		
15	Hạ tầng kỹ thuật khu sản xuất Măng tây xanh giai đoạn 2	UBND huyện Thuận Bắc	xã Lợi Hải	1,00	0,25	0,25		
16	Mở rộng hệ thống cấp nước tạo nguồn bền vững dọc kênh Bắc	Ban XDNL và thực hiện các DA ODA ngành nước	xã Bắc Phong	0,43	0,43	0,43		
17	Nhà máy Điện gió Đầm Nại 3	Liên doanh Cty CP TSV và Cty TNHH the Blue Circle	Bắc Phong, Bắc Sơn	3,00	3,00	3,00		

	<b>Cộng II</b>			<b>114,04</b>	<b>45,18</b>	<b>38,28</b>	<b>6,90</b>	<b>-</b>
	<b>Tổng cộng I+II</b>			<b>182,84</b>	<b>84,01</b>	<b>59,27</b>	<b>24,74</b>	<b>-</b>

*k*



**DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA  
TẠI ĐỊA BÀN HUYỆN NINH HẢI NĂM 2021**

(Kèm theo Nghị quyết số 6.8.../NQ-HĐND ngày 10. tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMB	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	12
<b>I</b>	<b>Dự án chuyển tiếp từ năm 2020 sang tiếp tục thực hiện năm 2021</b>							
1	Điện gió Đầm Nại 4	Công ty Cổ phần điện gió Đầm Nại	Phương Hải	4,35	4,35		4,35	
2	Nhà máy điện gió Hanbaram	Liên doanh Cty TNHH LandVille Energy Hàn Quốc và Cty Equis VN	Xuân Hải, Tân Hải	2,84	2,84		2,84	
3	Đường dây 110kv đấu nối dự án Nhà máy điện mặt trời Solar Farm 35MWp đấu nối trạm 110kv Ninh Hải.	Công ty Cổ phần đầu tư năng lượng tái tạo LICOGI 16 Ninh Thuận	Nhon Hải, Tri Hải, Phương Hải	0,55	0,02		0,02	
4	Tiểu dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn - Phước Nhơn	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	xã Xuân Hải	28,9	2,86		2,86	
5	Tiểu dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Nhơn Sơn - Thành Hải	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	xã Nhơn Hải và xã Thanh Hải	14,6	0,36		0,36	
6	Điện gió Đầm Nại 3	Liên doanh Cty CP TSV và Công ty TNHH the Blue Circle	xã Phương Hải	2,79	2,79		2,79	
7	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh chợ Xuân Hải (bổ sung phần đất thuộc hành lang ATGT dọc TL705)	UBND huyện	Xuân Hải	0,2	0,2		0,2	
8	Hạ tầng khu quy hoạch điểm dân cư An Nhơn (giai đoạn 2)	UBND huyện	Xuân Hải	6,19	6,19		6,19	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)				
					Tổng diện tích đất phải CMD	Chia ra			
						1 vụ	2 vụ	3 vụ	
1	2	3	4	5	6	7	8	12	
9	Cơ sở hạ tầng khu quy hoạch chi tiết xây dựng chính trang khu dân cư thị trấn Khánh Hải	UBND huyện	Khánh Hải	0,12	0,12		0,12		
<b>Cộng I</b>				<b>60,54</b>	<b>19,73</b>		<b>19,73</b>		
<b>II Dự án đăng ký mới năm 2021</b>									
1	Dự án xây dựng khu trường niệm Bác Hồ	Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng	Khánh Hải	9,8	9,06		9,06		
2	Trụ sở bảo hiểm xã hội Ninh Hải	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Khánh Hải	0,22	0,22		0,22		
3	Trụ sở làm việc Chi cục thuế Khu vực Ninh Hải-Thuận Bắc	UBND huyện	Khánh Hải	0,25	0,25		0,25		
4	Trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước huyện Ninh Hải	UBND huyện	Khánh Hải	0,25	0,25		0,25		
5	Đường Vành đai phía Bắc tỉnh Ninh Thuận (Đoạn từ đèo Khánh Nhơn đến Quốc lộ 1A)	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông tỉnh	Xuân Hải, Tri Hải, Nhơn Hải	21,00	6,29		6,29		
<b>Cộng II</b>				<b>31,52</b>	<b>16,07</b>		<b>16,07</b>		
<b>Tổng cộng I+II</b>				<b>92,1</b>	<b>35,80</b>		<b>35,80</b>		



**DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA  
TẠI ĐỊA BÀN HUYỆN NINH SƠN NĂM 2021**

(Kèm theo Nghị quyết số 6.8.../NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMĐ	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I</b>	<b>Dự án đăng ký mới năm 2021</b>							
1	Thu hồi bổ sung cho công trình Đường bộ cao tốc Bắc - Nam	UBND huyện	Xã Nhơn Sơn	0,9	0,50		0,5	
2	Di dời các đường dây điện phục vụ GPMB thi công đường bộ Cao tốc Bắc- Nam	UBND huyện	Xã Nhơn Sơn	0,04	0,02		0,02	
3	Xây dựng tuyến đường thôn Lương Tri - Bầu Tềng	UBND huyện	Xã Nhơn Sơn	0,05	0,05		0,05	
4	Xây dựng đường nội đồng thôn Mỹ Hiệp	UBND huyện	Xã Mỹ Sơn	0,06	0,04		0,04	
5	Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 27 các đoạn còn lại trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Lâm Sơn, Mỹ Sơn, Nhơn Sơn	5,00	2,00		2,00	
6	Đường nối từ thị trấn Tân Sơn huyện Ninh Sơn tỉnh Ninh Thuận đi Ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng tỉnh Lâm Đồng (Đoạn từ thị trấn Tân Sơn đến xã Ma Nới)	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông	Huyện Ninh Sơn	58,6	4,50		4,50	
<b>Cộng I</b>				<b>64,65</b>	<b>7,11</b>		<b>7,11</b>	
<b>II</b>	<b>Dự án chuyển tiếp từ năm 2020 sang tiếp tục thực hiện năm 2021</b>							

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMD	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Đường trung tâm xã Ma Nởi đi Tà Nôi	UBND huyện	Xã Ma Nởi	6,32	0,15		0,15	
2	Xây dựng đường nội đồng thôn Mỹ Hiệp	UBND huyện	Xã Mỹ Sơn	0,25	0,25		0,25	
3	Cải tạo tiết điện ĐD 110 kv Đa Nhim - trạm 220 kv Tháp Chàm	Tổng công ty Điện lực Miền Nam (Đại diện Ban QLDA lưới điện Miền Nam)	Huyện Ninh Sơn	1,15	0,23		0,23	
4	Cải tạo nâng khả năng tải ĐD 110 kv Đa Nhim-Hạ Sông Pha-Ninh Sơn-Tháp Chàm	Tổng công ty Điện lực Miền Nam (Đại diện Ban QLDA lưới điện Miền Nam)	Huyện Ninh Sơn	0,8	0,25		0,25	
5	Nâng cấp tuyến đường Hà Huy Tập (GĐ 2)	UBND huyện	TT Tân Sơn	3,18	1,50		1,50	
<b>Cộng II</b>				<b>11,70</b>	<b>2,38</b>		<b>2,38</b>	
<b>Tổng cộng I+II</b>				<b>76,35</b>	<b>9,49</b>		<b>9,49</b>	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA  
TẠI ĐỊA BÀN HUYỆN BẮC ÁI NĂM 2021

(Kèm theo Nghị quyết số 62.../NQ-HĐND ngày 10. tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích phải CMD	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I</b>								
<b>Danh mục dự án đăng ký mới năm 2021</b>								
<b>II</b>								
<b>Danh mục dự án chuyển tiếp từ năm 2020 sang tiếp tục thực hiện năm 2021</b>								
1	Hệ thống kênh Tân Mỹ từ K21+827 đến Kc	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN&PTNN	Xã Phước Trung	11,70	0,20	0,20		
2	Kênh mương nội đồng xã Phước Tân	BQL dự án đầu tư và xây dựng	Xã Phước Tân	0,06	0,02	0,02		
3	Đường dây 220 kV đấu nối Nhà máy điện mặt trời Sunseap Việt Nam	Công ty CP Sunseap Links	Phước Trung	0,154	0,0430	0,03	0,014	
<b>Cộng II</b>				<b>11,91</b>	<b>0,26</b>	<b>0,25</b>	<b>0,014</b>	<b>-</b>
<b>Tổng cộng I+II</b>				<b>11,91</b>	<b>0,26</b>	<b>0,25</b>	<b>0,014</b>	